

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2413 /BKHCN-VP

V/v Trả lời kiến nghị của cử tri
tỉnh Cà Mau

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2020

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau

Tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) nhận được Công văn số 223/BDN ngày 15/6/2020 của Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc giải quyết kiến nghị của cử tri tỉnh Cà Mau. Bộ KH&CN xin trả lời như sau:

Nội dung kiến nghị: *Cử tri kiến nghị Bộ KH&CN đẩy mạnh nghiên cứu các giải pháp phát triển sản xuất thích ứng với biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt như hiện nay.*

Trả lời:

Trong thời gian qua, Bộ KH&CN đã chủ động, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) và các địa phương vùng Đồng bằng Sông Cửu Long (DBSCL) huy động lực lượng các nhà khoa học trong và ngoài nước cùng nghiên cứu, đánh giá một cách toàn diện về công tác xây dựng cơ sở dữ liệu, công nghệ dự báo giám sát hạn hán và xâm nhập mặn, đồng thời đề xuất các giải pháp sản xuất cụ thể ứng phó với biến đổi khí hậu (BDKH)... Bộ KH&CN đã cùng các Bộ, ngành triển khai thực hiện các chương trình trọng điểm KC.08 - Nghiên cứu khoa học phục vụ bảo vệ môi trường và phòng tránh thiên tai; Chương trình KH&CN phát triển bền vững kinh tế xã hội vùng Tây Nam Bộ; Chương trình Ứng phó BDKH, quản lý tài nguyên thiên nhiên và môi trường. Các chương trình tập trung giải quyết đồng bộ vấn đề ứng phó với BDKH theo một số hướng chính như: (i) Giải pháp, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ, xây dựng mô hình và chính sách hiệu quả cho phòng và chống sạt lở đối với các tỉnh ven biển¹; (ii) phục vụ công tác sản xuất thích ứng với BDKH²; (iii) phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi,

¹ Các nghiên cứu đã đưa ra giải pháp và công nghệ thích hợp bảo vệ bờ cho từng phân đoạn, có tính toán, thiết kế giải pháp công nghệ bảo vệ bờ chi tiết, cụ thể cho từng đoạn xói lở; giải pháp công nghệ nâng bờ, tạo bờ trồng cây ngập mặn, xây dựng mô hình sinh thái bền vững, phù hợp với tập quán của nhân dân địa phương vừa giữ được rừng ngập mặn, đồng thời đảm bảo sinh kế cho nhân dân (đã triển khai 02 mô hình sinh thái điển hình với quy mô tối thiểu 5ha/mô hình); một hệ thống các cơ chế, công cụ chính sách, bộ tiêu chí đánh giá mô hình quản lý dài bờ biển vùng DBSCL (ứng dụng xây dựng 02 mô hình chính sách cho khu vực biển Đông và biển Tây).

² Triển khai ứng dụng bộ công cụ dự báo nguồn nước và xâm nhập mặn DBSCL có độ tin cậy cao; xây dựng mô hình phát triển kinh tế ứng phó với xâm nhập mặn ở vùng DBSCL được ứng dụng thí điểm tại huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

nghiên cứu quy trình và thời gian canh tác³ phù hợp với điều kiện của từng vùng.

Mặc dù các kết quả nghiên cứu KH&CN đã mang lại một số hiệu quả thiết thực cho khu vực DBSCL nói chung và cho tỉnh Cà Mau nói riêng, ngành sản xuất nông nghiệp xác định vẫn phải tiếp tục đổi mới với những khó khăn do tình hình BĐKH ngày càng phức tạp. Do đó, trong thời gian tới, Bộ KH&CN sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ TN&MT, Bộ NN&PTNT và các Bộ, ngành, địa phương vùng DBSCL đẩy mạnh việc ứng dụng hiệu quả các kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ để phát triển sản xuất, thích ứng với BĐKH, tập trung vào một số giải pháp sau:

- Rà soát, hoàn thiện chính sách về KH&CN nhằm thúc đẩy các doanh nghiệp đồng hành cùng nghiên cứu, ứng dụng, tạo ra sản phẩm theo chuỗi giá trị, có thể được thương mại hóa cao. Phát triển liên kết vùng và phát triển bền vững nông nghiệp Việt Nam nói chung, các sản phẩm chủ lực vùng DBSCL nói riêng, trên cơ sở khuyến khích mọi thành phần kinh tế phát triển nông lâm nghiệp, thủy sản nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh từng vùng, từng địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế, an sinh xã hội, nhất là đối với khu vực DBSCL - nơi giữ vai trò quan trọng sản xuất và xuất khẩu lúa gạo, cây ăn quả và thủy sản.

- Thực hiện các nhiệm vụ KH&CN theo chuỗi giá trị từ nghiên cứu đến ứng dụng sản xuất, thương mại hóa sản phẩm: (i) Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu theo cụm nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia nhằm tiếp tục giải quyết tổng thể từng vấn đề lớn trong phòng và chống xói lở, xâm nhập mặn; xây dựng các mô hình, giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu ở DBSCL; (ii) xây dựng chuỗi liên kết đầu tư, sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, từng bước hình thành cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa đa dạng (thủy sản - cây ăn quả - lúa), có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao; khuyến khích dịch vụ hỗ trợ nông dân tiếp thu và áp dụng KH&CN trong sản xuất nông nghiệp; nghiên cứu, phát triển và áp dụng công nghệ sinh học và quy trình sản xuất tiên tiến hướng tới một nền nông nghiệp hiện đại, thích ứng với BĐKH; (iii) huy động nguồn nhân lực KH&CN từ nhiều tổ chức KH&CN trong cả nước, đặc biệt là các Viện, Trường đại học trong vùng tham gia thực

³ Đã nghiên cứu tạo, chọn các giống lúa chống chịu mặn thích nghi với biến đổi khí hậu cho vùng DBSCL: (i) Chọn được giống lúa chống chịu mặn, có năng suất ổn định, chất lượng tốt, chống chịu được những loại sâu bệnh phổ biến tại DBSCL, có thể được sử dụng rộng rãi ở nhiều vùng địa lý khác nhau và bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu ở DBSCL; (ii) tạo ra 01- 02 giống lúa thuần có năng suất trên 7 tấn/ha ở vụ Đông Xuân có phẩm chất gạo tốt, chống chịu mặn (trên 2%) ở giai đoạn trổ; (iii) tạo ra giống lúa thuần có năng suất trên 05 tấn/ha vụ Hè Thu có phẩm chất gạo tốt, có khả năng chống chịu điều kiện môi trường bất lợi, chống chịu mặn (trên 4%) ở giai đoạn đầu vụ (20 ngày đầu). Đã phân tích chuỗi giá trị ngành hàng tôm và xây dựng mô hình nuôi tôm mang lại hiệu quả kinh tế cao cho vùng Tây Nam Bộ với một số mô hình thí điểm nuôi tôm siêu thảm canh gắn với doanh nghiệp, chế biến và xuất khẩu mang lại hiệu quả kinh tế cao gồm, mô hình nuôi tôm theo chăn trảng siêu thảm canh tại 02 địa điểm thuộc phường Phù Mát, Bạc Liêu; 03 mô hình nuôi quảng canh (mô hình tôm-lúa) cho mỗi địa điểm tại các tỉnh Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang.

hiện các nhiệm vụ nghiên cứu triển khai, giúp địa phương tiếp cận nhanh các tiến bộ kỹ thuật mới về giống, kỹ thuật sản xuất, công nghệ bảo quản, chế biến ...nhằm nâng cao giá trị tăng và sức cạnh tranh của các sản phẩm có lợi thế của vùng như lúa, cây ăn trái, các tra, tôm sú...trên thị trường trong nước cũng như quốc tế.

- Tập trung nghiên cứu đề xuất giải pháp KH&CN đảm bảo nguồn nước lâu dài, cấp nước ngọt chủ động và hợp cho các vùng khan hiếm nước ven biển ĐBSCL phục vụ sản xuất thích ứng với biến đổi khí hậu.

Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ KH&CN đối với ý kiến của cử tri tỉnh Cà Mau. Bộ KH&CN xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của cử tri và mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ của cử tri tỉnh Cà Mau đối với sự nghiệp phát triển của KH&CN nước nhà trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Ban Dân nguyện;
 - TTCNTT;
 - Lưu: VT, CNN, XNT, VP.
- H*

